

# 37. TƯƠNG ỪNG NỮ NHÂN (*MĀTUGĀMASAMĪYUTTA*)

## PHẦN MỘT

### I. PHẨM TRUNG LƯỢC THỨ NHẤT (*PAṬHAMAPEYYĀLAVAGGA*)

#### I. KINH NỮ NHÂN (*Mātugāmasutta*)<sup>1</sup> (S. IV. 238)

**280.** Nay các Tỷ-kheo, đầy đủ năm đức tánh này, một nữ nhân hoàn toàn không khả ý đối với người đàn ông. Thế nào là năm? Không có nhan sắc, không có tài sản, không có giới hạnh, lười biếng, không có khả năng sinh con. Nay các Tỷ-kheo, đầy đủ năm đức tánh này, một nữ nhân hoàn toàn không khả ý đối với người đàn ông.

Và nay các Tỷ-kheo, đầy đủ năm đức tánh này, một nữ nhân hoàn toàn khả ý đối với người đàn ông. Thế nào là năm? Có nhan sắc, có tài sản, có giới hạnh, lanh lợi không biếng nhác, có khả năng sanh con. Đầy đủ năm đức tánh này, nay các Tỷ-kheo, một nữ nhân hoàn toàn khả ý đối với người đàn ông.

#### II. KINH NAM NHÂN (*Purisasutta*) (S. IV. 238)

**281.** Nay các Tỷ-kheo, đầy đủ năm đức tánh này, một người đàn ông hoàn toàn không khả ý đối với nữ nhân. Thế nào là năm? Không có nhan sắc, không có tài sản, không có giới hạnh, lười biếng, không có khả năng sanh con. Nay các Tỷ-kheo, đầy đủ năm đức tánh này, một người đàn ông hoàn toàn không khả ý đối với nữ nhân.

Nay các Tỷ-kheo, đầy đủ năm đức tánh này, một người đàn ông hoàn toàn khả ý đối với nữ nhân. Thế nào là năm? Có nhan sắc, có tài sản, có giới hạnh, lanh lợi không biếng nhác, có khả năng sanh con. Nay các Tỷ-kheo, đầy đủ năm đức tánh này, một người đàn ông hoàn toàn khả ý đối với nữ nhân.

#### III. KINH ĐAU KHỔ RIÊNG BIỆT (*Āveṇikadukkhassutta*)<sup>2</sup> (S. IV. 239)

**282.** Nay các Tỷ-kheo, có năm đau khổ riêng biệt mà người đàn bà phải gánh chịu, khác biệt với đàn ông. Thế nào là năm?

<sup>1</sup> Tên kinh này và kinh kế tiếp trong bản tiếng Anh của PTS dịch: *Charming and Not charming*, nghĩa là *Khả ý và không khả ý*.

<sup>2</sup> Bản tiếng Anh của PTS: *Special*, nghĩa là *Đặc biệt*.

Ở đây, này các Tỷ-kheo, người đàn bà lúc trẻ tuổi đi đến nhà chồng, không có bà con. Đây là đau khổ riêng biệt thứ nhất, này các Tỷ-kheo, người đàn bà phải gánh chịu điều đó, khác biệt với đàn ông.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, người đàn bà có kinh nguyệt. Đây là đau khổ riêng biệt thứ hai, này các Tỷ-kheo, người đàn bà phải gánh chịu, khác biệt với đàn ông.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, người đàn bà phải mang thai. Đây là sự đau khổ riêng biệt thứ ba, này các Tỷ-kheo, người đàn bà phải gánh chịu, khác biệt với đàn ông.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, một người đàn bà phải sanh con. Đây là đau khổ riêng biệt thứ tư, này các Tỷ-kheo, người đàn bà phải gánh chịu, khác biệt với đàn ông.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, người đàn bà hầu hạ (*paricārikabhāvam*) đàn ông. Đây là đau khổ riêng biệt thứ năm, này các Tỷ-kheo, người đàn bà phải gánh chịu, khác biệt với đàn ông.

Này các Tỷ-kheo, đây là năm đau khổ riêng biệt, này các Tỷ-kheo, người đàn bà phải gánh chịu, khác biệt với đàn ông.

#### IV. KINH BA SỰ VIỆC (*Tīhidhammehisutta*) (S. IV. 240)

**283.** Đây đủ ba pháp, này các Tỷ-kheo, người đàn bà phần lớn sau khi thân hoại mạng chung, sanh vào cõi dữ, ác thú, đọa xứ, địa ngục. Thế nào là ba?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, người đàn bà, vào buổi sáng, ở nhà với tâm bị xan tham ám ảnh; vào buổi trưa, ở nhà với tâm bị tật đố ám ảnh; vào buổi chiều, ở nhà với tâm bị dục tham (*kāmarāga*) ám ảnh.

Này các Tỷ-kheo, đây đủ ba pháp này, người đàn bà phần lớn sau khi thân hoại mạng chung, sanh vào cõi dữ, ác thú, đọa xứ, địa ngục.

#### V. KINH PHẦN NỘ (*Kodhanasutta*) (S. IV. 240)

**284.** Rồi Tôn giả Anuruddha đi đến Thế Tôn...

Ngồi xuống một bên, Tôn giả Anuruddha bạch Thế Tôn:

– Ở đây, bạch Thế Tôn, với Thiên nhân thuần tịnh siêu nhân, con thấy người đàn bà sau khi thân hoại mạng chung, sanh vào cõi dữ, ác thú, đọa xứ, địa ngục. Bạch Thế Tôn, nữ nhân, do đây đủ những pháp gì, sau khi thân hoại mạng chung, sanh vào cõi dữ, ác thú, đọa xứ, địa ngục?

– Đây đủ năm pháp, này Anuruddha, người đàn bà sau khi thân hoại mạng chung, sanh vào cõi dữ, ác thú, đọa xứ, địa ngục. Thế nào là năm?

Đó là bất tín, là vô tầm, là vô quý, là phần nộ, là ác tuệ.

Đây đủ năm pháp này, này Anuruddha, người đàn bà sau khi thân hoại mạng chung, sanh vào cõi dữ, ác thú, đọa xứ, địa ngục.

**VI. KINH CÓ HẬN (*Upanāhīsutta*) (S. IV. 241)**

285. (Như kinh trên, chỉ thay thế “có hận” vào pháp thứ tư).

**VII. KINH TẬT ĐỐ (*Issukīsutta*) (S. IV. 241)**

286. (Như kinh trên, chỉ thay thế “có tật đố” vào pháp thứ tư).

**VIII. KINH XAN THAM (*Maccharīsutta*)<sup>3</sup> (S. IV. 241)**

287. (Như kinh trên, chỉ thay thế “xan tham” vào pháp thứ tư).

**IX. KINH PHẠM DÂM (*Aticārīsutta*) (S. IV. 242)**

288. (Như kinh trên, chỉ thay thế “phạm dâm” vào pháp thứ tư).

**X. KINH ÁC GIỚI (*Dussīlasutta*) (S. IV. 242)**

289. (Như kinh trên, chỉ thay thế “ác giới” vào pháp thứ tư).

**XI. KINH ÍT NGHE (*Appassutasutta*) (S. IV. 242)**

290. (Như kinh trên, chỉ thay thế “ít nghe” vào pháp thứ tư).

**XII. KINH BIẾNG NHÁC (*Kusītasutta*) (S. IV. 242)**

291. (Như kinh trên, chỉ thay thế “biếng nhác” vào pháp thứ tư).

**XIII. KINH THẤT NIỆM (*Muṭṭhassatisutta*) (S. IV. 242)**

292. (Như kinh trên, chỉ thay thế “thất niệm” vào pháp thứ tư).

**XIV. KINH NĂM CẨM (*Pañcaverasutta*) (S. IV. 243)**

293. Đầy đủ năm pháp này, này Anuruddha, người đàn bà sau khi thân hoại mạng chung, sanh vào cõi dữ, ác thú, đọa xứ, địa ngục. Thế nào là năm?

Đó là sát sanh, là lấy của không cho, là tà hạnh trong các dục, là nói láo, là đắm say rượu men rượu nẫu.

Đầy đủ năm pháp này, này Anuruddha, người đàn bà sau khi thân hoại mạng chung, sanh vào cõi dữ, ác thú, đọa xứ, địa ngục.

<sup>3</sup> Bản tiếng Anh của PTS: *Through Stinginess*, nghĩa là *Do xan tham*.

## PHẦN HAI

### II. PHẨM TRUNG LƯỢC THỨ HAI (*DUTIYAPEYYĀLAVAGGA*)

#### I. KINH KHÔNG PHẢN NỘ (*Akkodhanasutta*) (S. IV. 243)

294. Rồi Tôn giả Anuruddha đi đến Thế Tôn...

Ngồi một bên, Tôn giả Anuruddha bạch Thế Tôn:

– Ở đây, bạch Thế Tôn, với Thiên nhân thanh tịnh siêu nhân, con thấy người đàn bà sau khi thân hoại mạng chung, được sanh vào thiện thú, thiên giới. Đây đủ bao nhiêu pháp, bạch Thế Tôn, người đàn bà sau khi thân hoại mạng chung, được sanh lên thiện thú, thiên giới?

– Đây đủ năm pháp này, này Anuruddha, người đàn bà sau khi thân hoại mạng chung, được sanh lên thiện thú, thiên giới. Thế nào là năm?

Có lòng tin, có lòng tầm, có lòng quý, không phản nộ, có trí tuệ.

Đây đủ năm pháp này, này Anuruddha, một người đàn bà sau khi thân hoại mạng chung, được sanh lên thiện thú, thiên giới.

**II-X. KINH KHÔNG CÓ HẬN (*Anupanāhīsutta*), KINH KHÔNG TẬT ĐỐ (*Anissukīsutta*), KINH KHÔNG XAN THAM (*Amaccharīsutta*), KINH KHÔNG TÀ DÂM (*Anaticārīsutta*), KINH KHÔNG ÁC GIỚI (*Susīlasutta*), KINH NGHE NHIỀU (*Bahussutasutta*), KINH KHÔNG BIẾNG NHÁC (*Āradhāvīriyasutta*), KINH KHÔNG THẤT NIỆM (*Upaṭṭhitassatisutta*), KINH NĂM GIỚI (*Pañcasīlasutta*) (S. IV. 244)**

295-303. (Các đoạn này trái với đoạn 285-293 trước, như “không có hận, không tật đố, không xan tham, không tà dâm, không ác giới, nghe nhiều, không biếng nhác, không thất niệm, giữ năm giới”).

## PHẦN BA

### III. PHẨM SỨC MẠNH (*BALAVAGGA*)<sup>4</sup>

#### I. KINH KHÔNG SỢ HÃI (*Visāradasutta*) (S. IV. 246)

**304.** Nay các Tỷ-kheo, người đàn bà có năm sức mạnh này. Thế nào là năm? Sức mạnh sắc đẹp, sức mạnh tài sản, sức mạnh bà con, sức mạnh con trai, sức mạnh giới hạnh. Nay các Tỷ-kheo, người đàn bà có đầy đủ năm sức mạnh này.

Đầy đủ năm sức mạnh này, nay các Tỷ-kheo, người đàn bà sống ở nhà không có sợ hãi.

#### II. KINH ỨC CHẾ (*Pasayhasutta*) (S. IV. 246)

**305.** (Như kinh trên, chỉ khác đoạn kết luận: “Đầy đủ năm sức mạnh này, nay các Tỷ-kheo, người đàn bà sống ở nhà ức chế người chồng”).

#### III. KINH CHINH PHỤC (*Abhibhuyyasutta*) (S. IV. 246)

**306.** (Như kinh trên, chỉ khác đoạn kết luận: “Đầy đủ năm sức mạnh này, nay các Tỷ-kheo, người đàn bà sống ở nhà tiếp tục (*vattatī*) chinh phục người chồng”).

#### IV. KINH MỘT (*Ekasutta*) (S. IV. 246)

**307.** Do đầy đủ một sức mạnh này, nay các Tỷ-kheo, người đàn ông tiếp tục chinh phục người đàn bà. Thế nào là một sức mạnh? Sức mạnh của người làm chủ (*issariyabala*).

Người đàn bà đã bị chinh phục bởi sức mạnh của người làm chủ, nay các Tỷ-kheo, thời sức mạnh nhan sắc không che chở được, sức mạnh tài sản không che chở được, sức mạnh bà con không che chở được, sức mạnh con trai không che chở được, sức mạnh giới hạnh không che chở được.

#### V. KINH BỘ PHẬN (*Āṅgasutta*) (S. IV. 247)

**308.** Nay các Tỷ-kheo, người đàn bà có năm sức mạnh này: Sức mạnh nhan sắc, sức mạnh tài sản, sức mạnh bà con, sức mạnh con trai, sức mạnh giới hạnh.

Người đàn bà đầy đủ sức mạnh nhan sắc, nay các Tỷ-kheo, nhưng không có sức mạnh tài sản, như vậy người đàn bà ấy không đầy đủ bộ phận ấy. Và nay các Tỷ-kheo, người đàn bà đầy đủ sức mạnh nhan sắc và sức mạnh tài sản, như vậy người đàn bà đầy đủ bộ phận ấy.

<sup>4</sup> Trong bản tiếng Anh của PTS, phẩm này không có tiêu đề.

Này các Tỷ-kheo, người đàn bà đầy đủ sức mạnh nhan sắc và sức mạnh tài sản nhưng không có sức mạnh bà con, như vậy người đàn bà ấy không đầy đủ bộ phận ấy. Và này các Tỷ-kheo, người đàn bà đầy đủ sức mạnh nhan sắc, sức mạnh tài sản và sức mạnh bà con, như vậy người đàn bà ấy đầy đủ bộ phận ấy.

Và này các Tỷ-kheo, người đàn bà đầy đủ sức mạnh nhan sắc, sức mạnh tài sản, sức mạnh bà con nhưng không có sức mạnh con trai, như vậy người đàn bà ấy không đầy đủ bộ phận ấy. Và này các Tỷ-kheo, người đàn bà đầy đủ sức mạnh nhan sắc, sức mạnh tài sản, sức mạnh bà con và sức mạnh con trai, như vậy người đàn bà ấy đầy đủ bộ phận ấy.

Và này các Tỷ-kheo, người đàn bà đầy đủ sức mạnh nhan sắc, sức mạnh tài sản, sức mạnh bà con, sức mạnh con trai nhưng không có sức mạnh giới hạnh, như vậy người đàn bà ấy không đầy đủ bộ phận ấy. Và này các Tỷ-kheo, người đàn bà đầy đủ sức mạnh nhan sắc, sức mạnh tài sản, sức mạnh con trai, sức mạnh bà con và sức mạnh giới hạnh, như vậy người đàn bà ấy đầy đủ bộ phận ấy.

Này các Tỷ-kheo, đây là năm sức mạnh của người đàn bà.

## VI. KINH ĐUỔI ĐI (*Nāsantisutta*)<sup>5</sup> (S. IV. 247)

**309.** Này các Tỷ-kheo, người đàn bà có năm sức mạnh này. Thế nào là năm? Sức mạnh nhan sắc, sức mạnh tài sản, sức mạnh bà con, sức mạnh con trai, sức mạnh giới hạnh.

Này các Tỷ-kheo, người đàn bà đầy đủ sức mạnh nhan sắc nhưng không có sức mạnh giới hạnh, thời họ đuổi người đàn bà ấy, không cho ở trong gia đình. Và này các Tỷ-kheo, người đàn bà đầy đủ sức mạnh nhan sắc và sức mạnh tài sản nhưng không có sức mạnh giới hạnh, thời họ đuổi người đàn bà ấy, không cho ở trong gia đình. Và này các Tỷ-kheo, người đàn bà đầy đủ sức mạnh nhan sắc, sức mạnh tài sản, sức mạnh bà con nhưng không có sức mạnh giới hạnh, thời họ đuổi người đàn bà ấy, không cho ở trong gia đình. Và này các Tỷ-kheo, nếu người đàn bà đầy đủ sức mạnh nhan sắc, sức mạnh tài sản, sức mạnh bà con, sức mạnh con trai nhưng không có sức mạnh giới hạnh, thời họ đuổi người đàn bà ấy, không cho ở trong gia đình.

Này các Tỷ-kheo, người đàn bà đầy đủ sức mạnh giới hạnh nhưng không có sức mạnh nhan sắc, thời họ để người đàn bà ấy ở trong gia đình, không có đuổi đi. Và này các Tỷ-kheo, người đàn bà có sức mạnh giới hạnh nhưng không có sức mạnh tài sản, thời họ để người đàn bà ấy ở trong gia đình, không có đuổi đi. Này các Tỷ-kheo, người đàn bà đầy đủ sức mạnh giới hạnh nhưng không có sức mạnh bà con, thời họ để người đàn bà ấy ở trong gia đình, không có đuổi đi. Này các Tỷ-kheo, người đàn bà đầy đủ sức mạnh giới hạnh nhưng không có sức mạnh con trai, thời họ để người đàn bà ấy ở trong gia đình, không có đuổi đi.

Này các Tỷ-kheo, đây là năm sức mạnh của người đàn bà.

<sup>5</sup> Bản tiếng Anh của PTS: *They Overthrow*, nghĩa là *Họ đuổi đi*.

## VII. KINH NHÂN (*Hetusutta*) (S. IV. 248)

**310.** Nay các Tỷ-kheo, có năm sức mạnh này của người đàn bà. Thế nào là năm? Sức mạnh nhan sắc, sức mạnh tài sản, sức mạnh bà con, sức mạnh con trai, sức mạnh giới hạnh.

Này các Tỷ-kheo, người đàn bà không do nhân nhan sắc, không do nhân tài sản, không do nhân bà con hay không do nhân con trai, sau khi thân hoại mạng chung, được sanh thiện thú, thiên giới.

Này các Tỷ-kheo, người đàn bà do nhân giới hạnh, sau khi thân hoại mạng chung, được sanh thiện thú, thiên giới.

Này các Tỷ-kheo, đây là năm sức mạnh của người đàn bà.

## VIII. KINH SỰ KIỆN (*Thānasutta*) (S. IV. 249)

**311.** Nay các Tỷ-kheo, có năm sự kiện này thật khó cho người đàn bà không làm các công đức có thể thực hiện được. Thế nào là năm?

“Mong rằng tôi được sanh trong một gia đình thích đáng (*patirūpam*)!” Nay các Tỷ-kheo, đây là sự kiện thứ nhất, thật khó cho người đàn bà không làm các công đức có thể thực hiện được. “Mong rằng sau khi được sanh vào một gia đình thích đáng, tôi được đi đến [làm vợ] một gia đình thích đáng!” Nay các Tỷ-kheo, đây là sự kiện thứ hai, thật khó cho người đàn bà không làm các công đức có thể thực hiện được. “Sau khi được sanh vào một gia đình thích đáng, sau khi được đi đến [làm vợ] một gia đình thích đáng, mong rằng tôi được sống trong một gia đình không có người vợ địch thù (*asapatti*)!” Nay các Tỷ-kheo, đây là sự kiện thứ ba, thật khó cho người đàn bà không làm các công đức có thể thực hiện được. “Sau khi được sanh vào một gia đình thích đáng, sau khi được đi đến [làm vợ] một gia đình thích đáng, sau khi được sống trong một gia đình không có người vợ địch thù, mong rằng tôi sẽ sanh được người con trai!” Nay các Tỷ-kheo, đây là sự kiện thứ tư, thật khó cho người đàn bà không làm các công đức có thể thực hiện được. “Sau khi được sanh vào một gia đình thích đáng, sau khi được đi đến [làm vợ] một gia đình thích đáng, sau khi được ở trong một gia đình không có người vợ địch thù, sau khi sanh được người con trai, mong rằng tôi chinh phục được người chồng!” Nay các Tỷ-kheo, đây là sự kiện thứ năm, thật khó cho người đàn bà không làm các công đức có thể thực hiện được.

Này các Tỷ-kheo, năm sự kiện này, thật khó cho người đàn bà không làm các công đức có thể thực hiện được.

Có năm sự kiện, nay các Tỷ-kheo, thật dễ cho người đàn bà có làm các công đức có thể thực hiện được. Thế nào là năm?

“Mong rằng tôi được sanh vào một gia đình thích đáng!” Nay các Tỷ-kheo, đây là sự kiện thứ nhất, thật dễ cho người đàn bà làm các công đức có thể thực hiện được. “Sau khi được sanh vào một gia đình thích đáng, mong rằng tôi được đi đến [làm vợ] một gia đình thích đáng!” Nay các Tỷ-kheo, đây là sự kiện thứ hai, thật dễ cho người đàn bà có làm các công đức có thể thực hiện được. “Sau khi được vào một gia đình thích đáng, sau khi được đi đến [làm vợ]

một gia đình thích đáng, mong rằng tôi được sống trong một gia đình không có người vợ địch thù!” Nay các Tỷ-kheo, đây là sự kiện thứ ba, thật dễ cho người đàn bà có làm các công đức có thể thực hiện được. “Sau khi được sanh vào một gia đình thích đáng, sau khi được đi đến [làm vợ] một gia đình thích đáng, sau khi được sống trong một gia đình không có người vợ địch thù, mong rằng tôi được sanh con trai!” Nay các Tỷ-kheo, đây là sự kiện thứ tư, thật dễ cho người đàn bà có làm các công đức có thể thực hiện được. “Sau khi được sanh vào một gia đình thích đáng, sau khi được đi đến [làm vợ] một gia đình thích đáng, sau khi được ở trong một gia đình không có người vợ địch thù, sau khi được sanh con trai, mong rằng tôi chinh phục được người chồng!” Nay các Tỷ-kheo, đây là sự kiện thứ năm, thật dễ cho người đàn bà có làm các công đức có thể thực hiện được.

Năm sự kiện này, này các Tỷ-kheo, thật dễ cho người đàn bà có làm các công đức có thể thực hiện được.

### IX. KINH NĂM GIỚI KHÔNG SỢ HÃI (*Pañcasīlavīsāradasutta*)<sup>6</sup> (S. IV. 250)

312. Đây đủ năm pháp, này các Tỷ-kheo, người đàn bà sống ở trong nhà không sợ hãi. Thế nào là năm?

Gìn giữ không đoạt sanh mạng, gìn giữ không lấy của không cho, gìn giữ không có tà hạnh trong các dục, gìn giữ không có nói láo, gìn giữ không có đắm say rượu men rượu nẫu.

Đây đủ năm pháp này, này các Tỷ-kheo, người đàn bà sống ở trong nhà không có sợ hãi.

### X. KINH TĂNG TRƯỞNG (*Vaḍḍhīsutta*) (S. IV. 250)

313. Được tăng trưởng với năm sự tăng trưởng, này các Tỷ-kheo, một nữ Thánh đệ tử được tăng trưởng trong Thánh tăng trưởng, nắm giữ được những lời cây [căn bản, tinh vi], nắm giữ được những tốt đẹp nhất về thân. Thế nào là năm?

Tăng trưởng về lòng tin, tăng trưởng về giới hạnh, tăng trưởng về nghe nhiều (*sutena*), tăng trưởng về thí xả, tăng trưởng về trí tuệ. Nay các Tỷ-kheo, được tăng trưởng với năm sự tăng trưởng này, này các Tỷ-kheo, một nữ Thánh đệ tử được tăng trưởng trong Thánh tăng trưởng, nắm giữ được những lời cây [căn bản, tinh vi], nắm giữ được những điểm tốt đẹp nhất về thân.

Đời này, ai tăng trưởng,  
Lòng tin và giới hạnh,  
Với trí tuệ, thí xả,  
Với nghe nhiều, cả hai;  
Vị nữ cư sĩ ấy,  
Với giới hạnh như vậy,  
Nắm giữ được lời cây,  
Cho tự mình ở đời.

<sup>6</sup> Bản tiếng Anh của PTS: *Confident*, nghĩa là *Tự tin*.